TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày: 12 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Nghĩa và Bà Trần Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Phương Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1989 tại thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Đoàn Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" kể từ ngày 09 tháng 8 năm 2021. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Lê Thị Như H, sinh năm 1974; nơi cư trú: khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ, ngày 02/8/2021, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô hiệu HUNDA CPI, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát, không có giấy đăng ký xe, mang theo bao tải, 01 cây kềm cộng lực, 01 cây cưa sắt và 01 cái đe đục bê tông đến khu vực chợ Ba Đồn, thuộc Khu phố 1, phường B, thị xã B để nhặt phế liệu. Đến nơi, L để xe ở trụ đèn tín hiệu giao thông trên đường Hùng Vương rồi mang bao tải và các dụng cụ đi vào khu vực chợ đề nhặt phế liệu. Khi đến trước quày kinh doanh phụ

tùng xe máy của chị Lê Thị Như H, L nhìn thấy trước quầy hàng có đặt 02 cái giá làm bằng khung sắt đựng nhiều lốp xe máy chưa qua sử dụng, không có hàng rào và không có người trông giữ, nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. L đã dùng kềm cộng lực cắt ổ khóa then cài tầng để lốp xe dưới cùng 02 lần nhưng do cây kềm bị cong phần cán nên không cắt đứt khóa; L tiếp tục dùng cưa sắt cưa then cài khóa phía trước, L vừa cưa vừa dùng đục bê tông để nạy và đã phá được 01 lỗ rộng 2,2 cm và kéo then cài chốt dọc bên hông của giá để lốp, lấy trộm 24 lốp xe máy các loại đem ra chỗ để xe mô tô và mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 07 giờ ngày 02/8/2021, bà Lê Thị Như H phát hiện bị mất trộm nên đến trình báo tại Công an thị xã Ba Đồn. Sau khi lấy trộm được tài sản, L chưa kịp tiêu thụ thì bị lực lượng Công an thị xã Ba Đồn phát hiện và thu giữ tang vật, lập hồ sơ xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 25/HD ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Ba Đồn xác định: tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 5.165.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ: 24 (hai mươi bốn) lốp xe mô tô, trong đó: 06 (sáu) lốp xe mô tô nhãn hiệu DRC, ký hiệu 300 -18, chưa qua sử dụng; 09 (chín) lốp xe mô tô nhãn hiệu KENDA xuất xứ Đài Loan, ký hiệu 275, chưa qua sử dụng; 02 (hai) lốp xe mô tô nhãn hiệu KENDA xuất xứ Đài Loan, ký hiệu 250, chưa qua sử dụng; 01 (một) lốp xe mô tô nhãn hiệu SRC xuất xứ Công ty cao su sao vàng, ký hiệu 350 -17, chưa qua sử dụng; 01 (một) kềm công lực, không rỏ nhãn hiệu, có tổng chiều dài 44 cm, phần cán màu đen, phần lưỡi màu gạch đã rĩ rét, đã qua sử dụng; 01 (một) cây cưa sắt có chiều dài 39 cm, phần lưỡi dài 30 cm, rộng 2 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây đục bằng sắt (loại đục bê tông) dài 35,6 cm, đường kính 2,3 cm, màu đen sẫm, rỉ rét, đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô hãn hiệu HUNDA CPI, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát và giấy đăng ký xe, số khung RP2WCHIPD8A005192, số máy RL8PD152FMH*****005192***** đã qua sử dụng; 01 (một) ống sắt hình tròn được làm bằng chữ T, màu xám bạc, không rõ nhãn hiệu, có tổng chiều dài 2,17m, phần đuôi dẹp, kích thước 16 cm, có một lỗ tròn để khóa tài sản, đã bị cắt 01 lỗ 2,2 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ổ khóa màu vàng đồng, nhãn hiệu VIET TIEP, kích thước (1,5 x 5,5 x 8) cm, có 04 dấu hằn sâu kim loại tại then cài khóa, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Như H 24 (hai mươi bốn) lốp xe mô tô nêu trên. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HUNDA CPI, sơn màu đỏ - đen không có biển kiểm soát của Nguyễn Văn L mua lại tại điểm bán phế liệu ở Kỳ Anh, Hà Tĩnh vào tháng 6 năm 2021, không có giấy đăng ký xe. Ngày 25/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã ra Quyết định số 156/CSĐT trưng cầu giám định số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe mô tô. Tại kết luận giám định số 1112/GĐ-PC09 ngày 31/8/2021 Phòng Kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận, dãy ký tự "RP2WCHIPD8A005192" đóng trên khung và dãy ký tự "RL8PD152FMH * 005192*" là số khung, số máy nguyên thủy của chiếc xe mô tô mà Nguyễn Văn L đã sử dụng để đi thực hiện tội phạm. Ngày 01/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã có Công văn số 576/CSĐT đề nghị phối hợp xác minh, rà soát

nguồn gốc của phương tiện xe mô tô trên địa bàn tỉnh Quảng Bình xác định chiếc xe mô tô trên không liên quan đến tội phạm.

Về dân sự: bà Lê Thị Như H đã nhận lại tài sản của mình; không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L bồi thường thiệt hại và cam đoan không khiếu nại gì về sau.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSBĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn L theo toàn bộ nội dung Bản cáo trạng, đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/01/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị Như H 24 (Hai mươi bốn) lốp xe mô tô trên đúng quy định, không ai có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với 01 (một) kềm công lực, không rỏ nhãn hiệu, có tổng chiều dài 44 cm, phần cán màu đen, phần lưỡi màu gạch đã rĩ rét, đã qua sử dụng; 01(một) cây cưa sắt có chiều dài 39 cm, phần lưỡi dài 30 cm, rộng 02 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây đục bằng sắt (loại đục bê tông) dài 35,6 cm, đường kính 2,3 cm, màu đen sẫm rỉ rét, thu giữ từ Nguyễn Văn L và 01 (một) ống sắt hình tròn được làm bằng chữ T, màu xám bạc, không rõ nhãn hiệu, có tổng chiều dài 2,17m, phần đuôi dẹp, kích thước 16 cm, có một lỗ tròn để khóa tài sản, đã bị cắt 01 lỗ 2,2 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ổ khóa màu vàng đồng, nhãn hiệu VIET TIEP, kích thước (1,5 x 5,5 x 8) cm, có 04 dấu hằn sâu kim loại tại then cài khóa thu giữ từ bà Lê Thị Như H. Các vật chứng này đã qua sử dụng, hiện không còn sử dụng được nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô hãn hiệu HUNDA CPI, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát và giấy đăng ký xe, số khung RP2WCHIPD8A005192, số máy RL8PD152FMH*005192* đã qua sử dụng thu giữ từ Nguyễn Văn L. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội; không đủ điều kiện để tham gia giao thông, nên cần áp

dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

- Tuyên bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí toàn bộ nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa,bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, khoảng 04 giờ ngày 02/8/2021, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo lén lút lấy trộm 24 (hai mươi bốn) lốp xe ô tô tại địa bàn thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của bị hại là 5.165.000 đồng (Năm triệu, một trăm sáu lăm ngàn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm và hiện trường nơi xảy ra vụ án, vật chứng đã thu giữ; phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa; đúng như tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự; gây hoang mang, lo lắng cho người dân tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục riêng và mang tính phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi sai trái của mình, thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo lần đầu thực hiện hành vi phạm tôi và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về hình phạt và hình phạt bổ sung:

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; nghĩ chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo; giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe; như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành án. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ba Đồn đã thu giữ và xử lý trả lại vật chứng 24 (Hai mươi bốn) lốp xe mô tô cho chủ sở hữu Lê Thị Như H. Xét thấy, Quyết định này là đúng quy định, phù hợp pháp luật, không ai có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

Đối với 01 (một) kềm công lực, không rỏ nhãn hiệu, có tổng chiều dài 44 cm, phần cán màu đen, phần lưỡi màu gạch đã rỉ rét, đã qua sử dụng; 01(một) cây cưa sắt có chiều dài 39 cm, phần lưỡi dài 30 cm, rộng 2 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây đục bằng sắt (loại đục bê tông) dài 35,6 cm, đường kính 2,3 cm, màu đen sẫm rỉ rét, đã qua sử dụng; 01 (một) ống sắt hình tròn được làm bằng chữ T, màu xám bạc, không rõ nhãn hiệu, có tổng chiều dài 2,17m, phần đuôi dẹp, kích thước 16 cm, có một lỗ tròn để khóa tài sản, đã bị cắt 01 lỗ 2,2 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ổ khóa màu vàng đồng, nhãn hiệu VIET TIEP, kích thước (1,5 x 5,5 x 8) cm, có 04 dấu hằn sâu kim loại tại then cài khóa, đã qua sử dụng, hiện không còn sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy

là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) xe mô tô hãn hiệu HUNDA CPI, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát và giấy đăng ký xe, số khung RP2WCHIPD8A005192, số máy RL8PD152FMH*005192* đã qua sử dụng thu giữ từ bị cáo Nguyễn Văn L. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, không đảm bảo điều kiện lưu thông, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp với quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các khoản 1, 3 Điều 21 và các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào các khoản 1, 3 Điều 21 và các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về "Mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án". Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/01/2022).

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) kềm công lực, không rỏ nhãn hiệu, có tổng chiều dài 44 cm, phần cán màu đen, phần lưỡi màu gạch đã rĩ rét, đã qua sử dụng; 01(một) cây cưa sắt có chiều dài 39 cm, phần lưỡi dài 30 cm, rộng 2 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây đục bằng sắt (loại đục bê tông) dài 35,6 cm, đường kính 2,3 cm, màu đen sẩm rĩ rét, đã qua sử dụng; 01 (một) ống sắt hình tròn được làm bằng chữ T, màu xám bạc, không rõ nhãn hiệu, có tổng chiều dài 2,17m, phần đuôi dẹp, kích thước 16 cm, có một lỗ tròn để khóa tài sản, đã bị cắt 01 lỗ 2,2 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) ổ khóa màu vàng đồng, nhãn hiệu VIET TIEP, kích thước (1,5 x 5,5 x 8) cm, có 04 dấu hằn sâu kim loại tại then cài khóa, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hãn hiệu HUNDA CPI, màu đỏ đen, không có biển kiểm soát và giấy đăng ký xe, số khung RP2WCHIPD8A005192, số máy RL8PD152FMH*****005192***** đã qua sử dụng thu giữ từ bị cáo Nguyễn Văn L.

(Các vật chứng có đặc điểm mô tả như trong như trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 10/12/2022).

5. Trách nhiệm dân sự: không xem xét.

6. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/01/2022); bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- UBND phường Quảng Thọ, tx. Ba Đồn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phan Anh Đức